

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 273/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2020, giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thu A , sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Bị đơn: ông Thành Quang L, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu A và ông Thành Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn bà Nguyễn Thị Thu A được trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Thành Hương Th, sinh ngày 29/11/2012 và cháu Thành Hương D, sinh ngày 21/01/2020; ông Thành Quang L không phải cấp dưỡng nuôi con do bà A không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi có căn cứ theo qui định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Thu A đồng ý nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0021643 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu A 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh hải;
- UBND xã Xuân Hải;
- (GCNKH số 157/2011 ngày 01/10/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm